

Số: 136 /CV-BVAL

An Lão, ngày 03 tháng 07 năm 2024

“ V/v đề nghị báo giá gói thầu mua sắm hóa chất,  
sinh phẩm xét nghiệm phục vụ hoạt động thường xuyên  
năm 2024 của Bệnh viện đa khoa huyện An Lão ”

Kính gửi: Các hãng sản xuất, các nhà cung cấp trang thiết bị y tế tại Việt Nam.

Căn cứ điều 16 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. Bệnh viện đa khoa huyện An Lão có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm hóa chất xét nghiệm phục vụ hoạt động thường xuyên năm 2024 của Bệnh viện đa khoa huyện An Lão với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa huyện An Lão, Hải Phòng
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:  
Đào Bá Quý; Trưởng khoa Dược; điện thoại: 0977212078;  
Email: [khoaduocbval@gmail.com](mailto:khoaduocbval@gmail.com)
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - Báo giá bằng văn bản, có chữ ký họ tên, chức danh của người đại diện và đóng dấu công ty.
  - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 99 đường Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn An Lão, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ 08h ngày 03/07/2024 đến trước 08h ngày 13/07/2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 03/07/2024 đến hết ngày 03/10/2024.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá**

- Danh mục hóa chất xét nghiệm tại phụ lục 1 đính kèm công văn này.
- Đề nghị các hãng sản xuất, các nhà cung cấp hóa chất xét nghiệm tại Việt Nam quan tâm có khả năng cung cấp gửi 01 báo giá bản cứng, các tài liệu kèm theo chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật, và các tài liệu liên quan đến hóa chất xét nghiệm tại phụ lục 1 đính kèm công văn này.

Bệnh viện đa khoa huyện An Lão trân trọng cảm ơn. *Uy*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu TCKT, K.Được, VT.



Vũ Văn Vui





**PHỤ LỤC 1: DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ**

(Kèm theo công văn số 136/CV-BVAL ngày 03 tháng 07 năm 2024 của Bệnh viện đa khoa huyện An Lão)

TT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
1	Hóa chất định lượng FT3	*Hóa chất xét nghiệm định lượng FT3 trong huyết thanh. *Phương pháp đo: xét nghiệm miễn dịch liên kết cạnh tranh *Dải đo được là 0.88-30 pg/mL *Quy cách 2 x 50 test, trong đó là vi hạt thuận từ, kháng thể anti-T3, Biotinylated T3, đệm và chất bảo quản	Hộp	12
2	Chất hiệu chuẩn FT3	Quy cách: T3 ở 3 nồng độ khác nhau, trong đó:C0:1×2.0 mL/lọ; C1:1×2.0 mL/lọ ; C2:1×2.0 mL/lọ	Hộp	4
3	Hóa chất định lượng FT4	*Hóa chất xét nghiệm định lượng FT4 trong huyết tương hoặc huyết thanh. *Phương pháp đo: xét nghiệm miễn dịch liên kết cạnh tranh *Dải đo được là: 0.3-6.0 ng/dL *Quy cách 2 x 50 test, trong đó là vi hạt thuận từ, kháng thể anti-T4, Biotinylated T4, đệm và chất bảo quản	Hộp	12
4	Chất hiệu chuẩn FT4	Quy cách: FT4 ở 3 nồng độ khác nhau, trong đó:C0:1×2.0 mL/lọ; C1:1×2.0 mL/lọ; C2:1×2.0 mL/lọ	Hộp	4
5	Hóa chất định lượng TSH	*Hóa chất xét nghiệm định lượng TSH trong huyết thanh *Phương pháp đo: xét nghiệm sandwich 2 điểm *Dải tuyến tính là 0.01 μIU/mL-100 μIU/mL *Dải đo được là 0.005-100 μIU/mL *Quy cách 2 x 50 test, trong đó là vi hạt từ, kháng thể anti-TSH, đệm và chất bảo quản	Hộp	12
6	Chất hiệu chuẩn TSH	*Quy cách: TSH ở 3 nồng độ khác nhau, trong đó:C0:1×2.0 mL/lọ; C1:1×2.0 mL/lọ ; C2:1×2.0 mL/lọ	Hộp	4
7	Dung dịch rửa cho máy miễn dịch	Bao gồm Đệm Tris , chất hoạt động bề mặt, chất bảo quản.	Thùng	16
8	Cốc phản ứng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Cuvette phản ứng dùng cho máy CL-900i, 1000i, 1200i *Quy cách: 21*2*88/thùng (Mỗi thùng có 21 hộp, mỗi hộp có 2 khay, mỗi khay có 88 cuvette).	Hộp	30





9	Dung dịch pha loãng cho máy huyết học Sysmex	Công dụng: Dung dịch dùng để pha loãng sử dụng cho máy huyết học Bảo quản: ở 5 - 30 độ C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 60 ngày Thành phần: Sodium Chlorride 6.38 g/l, Boric Acid 1 g/l, Sodium Tetraborate 0.2 g/l, EDTA-2K 0.2 g/l	Thùng	16
10	Dung dịch pha loãng cho máy huyết học	Dung dịch pha loãng cho máy huyết học Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO13485 Thùng $\geq$ 10 lít	Thùng	4
11	Dung dịch ly giải hồng cầu cho máy Sysmex	Công dụng: dung dịch ly giải hồng cầu, giúp đếm chính xác số lượng bạch cầu Bảo quản: 2 - 35 độ C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 90 ngày Thành phần: Organic quaternary ammonium salt 8,5g/l và sodium chloride 0.6g/l	Chai	24
12	Hóa chất tạo huỳnh quang cho máy miễn dịch	Bao gồm AMPPD (2-Amino-2-hydroxymethyl-propane-1,3-diol), chất tạo huỳnh quang và chất hoạt động bề mặt.	Hộp	8
13	Chất hiệu chuẩn marker tuyến giáp mức thấp	Hóa chất kiểm chuẩn mức thấp cho các xét nghiệm FT3, FT4, T3, T4, TSH, Tg	Hộp	2
14	Chất hiệu chuẩn marker tuyến giáp mức cao	Hóa chất kiểm chuẩn mức cao cho các xét nghiệm FT3, FT4, T3, T4, TSH, Tg	Hộp	2

(Mười bốn danh mục)

